

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NN
V/v quản lý, sử dụng và khai thác
tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Ban QLDA ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa;
- Các Công ty khai thác công trình thủy lợi;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Công văn số 662/BNN-TL ngày 23/01/2025 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc triển khai thực hiện Nghị định số 08/2025/NĐ-CP quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi. Trên cơ sở nội dung tham mưu của Sở Nông nghiệp và PTNT (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) tại Công văn số 765/SNN&PTNT-TL ngày 24/02/2025, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trên địa bàn tỉnh.
- Làm đầu mối chuẩn hóa dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh và đăng nhập, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi sau khi Bộ Nông nghiệp và Môi trường hoàn thiện phần mềm quản lý tài sản.
- Tổng hợp tài sản sau rà soát của các Công ty Khai thác công trình thủy lợi để tham mưu cho UBND tỉnh giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đảm bảo đúng quy định.
- Tổng hợp tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi từ các đối tượng được giao quản lý tài sản thuộc tỉnh, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.
- Phối hợp với các cơ quan liên quan của Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thủ tục giao tài sản là kết quả của dự án đầu tư do Bộ Nông nghiệp và Môi trường làm chủ đầu tư hoặc chủ quản đầu tư được chuyển giao về Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại điểm c khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 8.

2. Giao Ban QLDA Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa (đối với các dự án được giao làm chủ đầu tư):

- Tổ chức rà soát các tài sản là kết quả của dự án đầu tư đã kết thúc nhưng chưa thực hiện thủ tục giao tài sản; hạng mục công trình đã hoàn thành đưa vào khai thác, sử dụng thuộc dự án đầu tư chưa kết thúc.

- Báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường (*đối với tài sản do Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý*), UBND tỉnh (*đối với tài sản do UBND tỉnh quản lý*) xem xét, quyết định giao tài sản theo quy định.

3. Giao các Công ty Khai thác công trình thủy lợi:

- Tổ chức rà soát, thống kê, lập danh mục tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, xây dựng kế hoạch giao tài sản và gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường **trước ngày 31/3/2025**, cụ thể:

- + Các công trình được giao hoặc tạm giao cho doanh nghiệp quản lý, khai thác nhưng chưa tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- + Tài sản đã giao nhưng không thuộc đối tượng được giao tài sản hoặc tài sản đã giao cho đối tượng quản lý tài sản nhưng chưa được hoạch toán.

- + Tài sản là kết quả của dự án đầu tư do đơn vị làm chủ đầu tư đã kết thúc nhưng chưa thực hiện thủ tục giao tài sản; hạng mục công trình đã hoàn thành đưa vào khai thác, sử dụng thuộc dự án đầu tư chưa kết thúc.

- Tổ chức thực hiện các thủ tục trình UBND tỉnh xem xét, quyết định giao tài sản theo quy định (*Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo*).

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện thủ tục bàn giao tài sản theo quy định của Nghị định.

- Thực hiện trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được giao quản lý tài sản (*Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo*).

4. Giao UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tổ chức rà soát, giao tài sản cho đối tượng quản lý theo quy định tại Nghị định này đối với các tài sản chưa thực hiện thủ tục giao; xử lý chuyển tiếp bảo đảm trong thời hạn 02 năm, kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành theo quy định tại Điều 28 (*Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo*).

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được giao quản lý tài sản thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp huyện thực hiện trách nhiệm theo quy định tại Nghị định (*Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo*).

Yêu cầu Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban QLDA Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa, các Công ty Khai thác công trình thủy lợi, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang

Phụ lục I:
GIAO TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG THỦY LỢI CHO ĐỐI TƯỢNG
QUẢN LÝ TÀI SẢN

(Kèm theo Văn bản số /UBND-NN ngày tháng năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

1. Đối với Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đã giao cho doanh nghiệp nhà nước quản lý và tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp: Doanh nghiệp tiếp tục quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về thủy lợi, pháp luật khác có liên quan (không phải làm lại thủ tục giao tài sản).

2. Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đã giao, tạm giao cho doanh nghiệp quản lý, khai thác nhưng chưa tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp hoặc tài sản đã giao nhưng không thuộc đối tượng được giao tài sản hoặc tài sản đã giao cho đối tượng quản lý tài sản nhưng chưa được hạch toán: Thực hiện thủ tục giao tài sản chính thức cho doanh nghiệp theo khoản 5 Điều 28 trong thời hạn 02 năm kể từ ngày Nghị định số 08/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành.

3. Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi là kết quả của dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn nhà nước mà Quyết định phê duyệt dự án đã xác định đối tượng thụ hưởng tài sản sau đầu tư thì sau khi dự án kết thúc, Chủ đầu tư tổ chức bàn giao cho đối tượng thụ hưởng (không phải làm thủ tục giao tài sản).

4. Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi là kết quả của dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn nhà nước mà trong Quyết định phê duyệt dự án chưa xác định đối tượng thụ hưởng tài sản sau đầu tư và được giao cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc quản lý thì Chủ đầu tư thực hiện thủ tục giao tài sản theo quy định tại Điều 7, khoản 2 và khoản 4 Điều 8, Điều 9.

5. Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi là kết quả của dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn nhà nước do Bộ Nông nghiệp và PTNT làm chủ đầu tư hoặc chủ quản đầu tư mà trong Quyết định phê duyệt dự án chưa xác định đối tượng thụ hưởng tài sản sau đầu tư và được chuyển giao về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thì Ban Quản lý dự án có văn bản đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT quyết định chuyển giao về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để giao cho đối tượng quản lý tài sản theo quy định tại điểm c khoản 1 và khoản 3, khoản 4 Điều 8.

6. Đối với tài sản là kết quả của dự án đầu tư mà không thuộc tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi (ví dụ: công trình điện, công trình giao thông...) thì thực hiện giao tài sản đó theo quy định của pháp luật về tài sản công và pháp luật chuyên ngành có liên quan./.

Phụ lục II:
TRÁCH NHIỆM CỦA ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC GIAO QUẢN LÝ
TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG THỦY LỢI

(Kèm theo Văn bản số /UBND-NN ngày tháng năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

1. Hoàn thiện hồ sơ pháp lý về đất đai và quản lý, sử dụng đất gắn với công trình thủy lợi theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về thủy lợi, pháp luật khác có liên quan (Điều 4, Điều 8, Điều 9);

2. Lập, quản lý, lưu trữ hồ sơ về tài sản (Điều 10); mở sổ và thực hiện kế toán tài sản (Điều 11);

3. Lập và trình phê duyệt kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP và pháp luật về bảo trì công trình xây dựng;

4. Lập và trình phê duyệt Đề án khai thác tài sản để cung cấp sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác đối với tài sản giao trực tiếp khai thác cho đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan chuyên môn về thủy lợi, doanh nghiệp quản lý theo hình thức không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trừ trường hợp các nội dung của Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đã có trong Kế hoạch sản xuất, kinh doanh của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt (Điều 15);

Lập và trình phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác, Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác đối với tài sản giao cơ quan chuyên môn về thủy lợi, đơn vị sự nghiệp công lập theo phương thức cho thuê quyền khai thác hoặc chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác (Điều 16, Điều 17);

5. Báo cáo kê khai tài sản và báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trước 31/01 hàng năm (Điều 26)./.